







662/45 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, TP. HCM
 Hotline/Zalo/Viber: **0938009005** - Di động: **0938318683**
 Email: **cskh@hutraco.vn**
 Website: **www.denphilips.vn - deledphilips.com - bongdenphilips.net**

BẢNG GIÁ BỘ ĐÈN PHILIPS






Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Huỳnh Trần gửi Danh mục và báo giá sản phẩm bóng đèn Philips như sau:








Hình ảnh	Tên thương mại	Xuất xứ	Đóng gói	Giá bán đề xuất cho cửa hàng (-VAT)	Chiết khấu cho cửa hàng (-VAT)	Giá bán lẻ đề xuất (+VAT)	Ghi chú
ERIDANI 5926x							
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 080 3W 30K WH recessed LED	China	12	77,000	30%	121,000	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 080 3W 40K WH recessed LED	China	12	77,000	30%	121,000	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 080 3W 65K WH recessed LED	China	12	77,000	30%	121,000	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 100 5W 30K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 100 5W 40K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 100 5W 65K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 125 7.5W 30K WH recessed	China	12	117,218	30%	184,200	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 125 7.5W 40K WH recessed	China	12	117,218	30%	184,200	
	Bộ đèn downlight LED ERIDANI 125 7.5W 65K WH recessed	China	12	117,218	30%	184,200	
MESON 5920x - 5944x							
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5W 30K WH RECESSED LED	China	12	76,300	30%	119,900	
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5W 40K WH RECESSED LED	China	12	76,300	30%	119,900	
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5W 65K WH RECESSED LED	China	12	76,300	30%	119,900	
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5.5W 30K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5.5W 40K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED MESON 090 5.5W 65K WH recessed LED	China	12	90,682	30%	142,500	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 7W 30K WH recessed LED	China	12	117,218	30%	184,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 7W 40K WH recessed LED	China	12	117,218	30%	184,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 7W 65K WH recessed LED	China	12	117,218	30%	184,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 9W 30K WH recessed LED	China	12	116,900	30%	183,700	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 9W 40K WH recessed LED	China	12	116,900	30%	183,700	
	Bộ đèn downlight LED MESON 105 9W 65K WH recessed LED	China	12	116,900	30%	183,700	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 10W 30K WH recessed LED	China	12	136,309	30%	214,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 10W 65K WH recessed LED	China	12	136,309	30%	214,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 10W 40K WH recessed LED	China	12	136,309	30%	214,200	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 13W 30K WH recessed LED	China	12	135,100	30%	212,300	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 13W 40K WH recessed LED	China	12	135,100	30%	212,300	
	Bộ đèn downlight LED MESON 125 13W 65K WH recessed LED	China	12	135,100	30%	212,300	

Essential SmartBright G2 DN020B							
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED6/WW 6W D90 GM	China	50	87,500	30%	137,500	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED6/NW 6W D90 GM	China	50	87,500	30%	137,500	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED6/CW 6W D90 GM	China	50	87,500	30%	137,500	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED9/WW 11W D125 GM	China	30	112,700	30%	177,100	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED9/NW 11W D125 GM	China	30	112,700	30%	177,100	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED9/CW 11W D125 GM	China	30	112,700	30%	177,100	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED12/WW 15W D150 GM	China	30	149,800	30%	235,400	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED12/NW 15W D150 GM	China	30	149,800	30%	235,400	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED12/CW 15W D150 GM	China	30	149,800	30%	235,400	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED15/WW 19W D175 GM	China	30	187,600	30%	294,800	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED15/NW 19W D175 GM	China	30	187,600	30%	294,800	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED15/CW 19W D175 GM	China	30	187,600	30%	294,800	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED20/WW 24W D200 GM	China	30	219,100	30%	344,300	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED20/NW 24W D200 GM	China	30	219,100	30%	344,300	
	Bộ đèn downlight LED Essential SmartBright G2 LED20/CW 24W D200 GM	China	30	219,100	30%	344,300	
SmartBright G2 DN027B							
 	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/WW 7W D90 RD	China	24	121,100	30%	190,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/NW 7W D90 RD	China	24	121,100	30%	190,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/CW 7W D90 RD	China	24	121,100	30%	190,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/WW 7W D100 RD	China	24	121,800	30%	191,400	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/NW 7W D100 RD	China	24	121,800	30%	191,400	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/CW 7W D100 RD	China	24	121,800	30%	191,400	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/WW 7W D125 RD	China	24	135,100	30%	212,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/NW 7W D125 RD	China	24	135,100	30%	212,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED6/CW 7W D125 RD	China	24	135,100	30%	212,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED9/WW 10W D125 RD	China	24	156,100	30%	245,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED9/NW 10W D125 RD	China	24	156,100	30%	245,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED9/CW 10W D125 RD	China	24	156,100	30%	245,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED12/WW 14W D150 RD	China	24	196,700	30%	309,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED12/NW 14W D150 RD	China	24	196,700	30%	309,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED12/CW 14W D150 RD	China	24	196,700	30%	309,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED15/WW 17W D175 RD	China	24	241,500	30%	379,500	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED15/NW 17W D175 RD	China	24	241,500	30%	379,500	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED15/CW 17W D175 RD	China	24	241,500	30%	379,500	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED20/WW 22W D200 RD	China	24	289,800	30%	455,400	
Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED20/NW 22W D200 RD	China	24	289,800	30%	455,400		
Bộ đèn downlight LED SmartBright G2 LED20/CW 22W D200 RD	China	24	289,800	30%	455,400		

SmartBright G2 DN027B SQ							
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/WW 7W L100 SQ	China	24	127,400	30%	200,200	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/NW 7W L100 SQ	China	24	127,400	30%	200,200	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/CW 7W L100 SQ	China	24	127,400	30%	200,200	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/WW 7W L125 SQ	China	24	144,900	30%	227,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/NW 7W L125 SQ	China	24	144,900	30%	227,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED6/CW 7W L125 SQ	China	24	144,900	30%	227,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED9/WW 11W L125 SQ	China	24	158,200	30%	248,600	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED9/NW 11W L125 SQ	China	24	158,200	30%	248,600	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED9/CW 11W L125 SQ	China	24	158,200	30%	248,600	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED12/WW 15W L150 SQ	China	24	205,800	30%	323,400	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED12/NW 15W L150 SQ	China	24	205,800	30%	323,400	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright Vuông G2 LED12/CW 15W L150 SQ	China	24	205,800	30%	323,400	
SmartBright G2 DN027C							
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED9/WW D150	China	24	222,918	30%	350,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED9/NW D150	China	24	222,918	30%	350,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED9/CW D150	China	24	222,918	30%	350,300	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED12/WW D175	China	24	278,155	30%	437,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED12/NW D175	China	24	278,155	30%	437,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED12/CW D175	China	24	278,155	30%	437,100	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED15/WW D200	China	24	331,991	30%	521,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED15/NW D200	China	24	331,991	30%	521,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED15/CW D200	China	24	331,991	30%	521,700	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED20/WW D225	China	24	379,400	30%	596,200	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED20/NW D225	China	24	379,400	30%	596,200	
	Bộ đèn downlight LED SmartBright LED20/CW D225	China	24	379,400	30%	596,200	
Smalu 5926x							
	Bộ đèn downlight LED Smalu 125 9W TW WH recessed LED	China	12	589,718	30%	926,700	
	Bộ đèn downlight LED Smalu 125 RM 9W TW WH recessed LED	China	12	737,036	30%	1,158,200	
MARCASITE 5952x							
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 9W 30K WH	China	12	131,536	30%	206,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 9W 40K WH	China	12	131,536	30%	206,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 9W 65K WH	China	12	131,536	30%	206,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 12W 30K WH	China	12	169,082	30%	265,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 12W 40K WH	China	12	169,082	30%	265,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 12W 65K WH	China	12	169,082	30%	265,700	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 150 14W 30K WH	China	12	205,864	30%	323,500	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 150 14W 40K WH	China	12	205,864	30%	323,500	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 150 14W 65K WH	China	12	205,864	30%	323,500	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 175 16W 30K WH	China	12	257,027	30%	403,900	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 175 16W 40K WH	China	12	257,027	30%	403,900	
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 175 16W 65K WH	China	12	257,027	30%	403,900	

MARCASITE 5952x SQ												
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 SQ 9W 30K	China	12	131,536	30%	206,700						
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 SQ 9W 40K	China	12	131,536	30%	206,700						
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 100 SQ 9W 65K	China	12	131,536	30%	206,700						
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 SQ 12W 30K	China	12	169,082	30%	265,700						
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 SQ 12W 40K	China	12	169,082	30%	265,700						
	Bộ đèn downlight LED MARCASITE 125 SQ 12W 65K	China	12	169,082	30%	265,700						
LED Spotlight KYANITE 5975x												
	Bộ đèn downlight LED Spotlight KYANITE 070 5W 27K WH	China	12	99,527	30%	156,400						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight KYANITE 070 5W 40K WH	China	12	99,527	30%	156,400						
LED Spotlight POMERON 5977x												
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 5W 27K WH	China	12	124,727	30%	196,000						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 5W 40K WH	China	12	124,727	30%	196,000						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 7W 27K WH	China	12	128,864	30%	202,500						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 7W 40K WH	China	12	128,864	30%	202,500						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 5W 27K SI	China	12	131,536	30%	206,700						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 5W 40K SI	China	12	131,536	30%	206,700						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 7W 27K SI	China	12	139,045	30%	218,500						
	Bộ đèn downlight LED Spotlight POMERON 070 7W 40K SI	China	12	139,045	30%	218,500						
LED Spotlight Ceiling 3336x												
	Đèn ốp trần LED Ceiling Moire 65K 10W	China	12	198,355	30%	311,700						
	Đèn ốp trần LED Ceiling Moire 65K 16W	China	6	331,355	30%	520,700						
LED Spotlight Ceiling 3182x												
	Đèn ốp trần LED Ceiling Twirly 65K LED WHT 12W	China	10	368,136	30%	578,500						
	Đèn ốp trần LED Ceiling Twirly 27K LED WHT 12W	China	10	368,136	30%	578,500						
	Đèn ốp trần LED Ceiling Twirly 65K LED WHT 17W	China	10	516,091	30%	811,000						
	Đèn ốp trần LED Ceiling Twirly 27K LED WHT 17W	China	10	516,091	30%	811,000						
Led Spotlight GD022B												
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 1X10W 3000k/4000k	China	12	328,000	30%	516,000						
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 2X10W 3000k/4000k	China	12	655,000	30%	1,029,000						
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 3X10W 3000k/4000k	China	12	920,000	30%	1,446,000						
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 1X6W 3000k/4000k	China	12	266,000	30%	418,000						
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 2X6W 3000k/4000k	China	12	522,000	30%	820,000						
	Đèn âm trần Led Spotlight GD022B 3X6W 3000k/4000k	China	12	797,000	30%	1,253,000						
LedTracklight ST030T												
	Đèn Led thanh rây Tracklight ST030T 8W	China	12	565,400	30%	888,500						
	Đèn Led thanh rây Tracklight ST030T 14W	China	12	760,100	30%	1,195,000						
	Đèn Led thanh rây Tracklight ST030T 23W	China	12	948,200	30%	1,490,000						
	Đèn Led thanh rây Tracklight ST030T 35W	China	12	1,320,000	30%	2,075,000						

LED Batten SmartBright Led Batten T8 BN01x						
	Bộ máng đèn LED Batten SmartBright Led Batten LED8/NW L600 GM 8W	China	25	105,636	30%	166,000
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 LED8/CW L600 GM 8W	China	25	105,636	30%	166,000
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 LED16/NW L1200 GM 16W	China	25	146,555	30%	230,300
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 LED16/CW L1200 GM 16W	China	25	146,555	30%	230,300
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED20/WW L1200 TH, 1.2m 20W	China	25	183,400	30%	288,200
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED20/NW L1200 TH, 1.2m 20W	China	25	183,400	30%	288,200
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED20/CW L1200 TH, 1.2m 20W	China	25	183,400	30%	288,200
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED10/WW L600 TH, 0.6m 10W	China	25	131,536	30%	206,700
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED10/NW L600 TH, 0.6m 10W	China	25	131,536	30%	206,700
	Bộ máng đènSmartBright Led Batten T8 G2 LED10/CW L600 TH, 0.6m 10W	China	25	131,536	30%	206,700
LED Batten SmartBright Led Batten T5 BN058x						
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/CW L300 GM 3W	China	24	70,191	30%	110,300
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/NW L300 GM 3W	China	24	70,191	30%	110,300
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/WW L300 GM 3W	China	24	70,191	30%	110,300
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED5/CW L600 GM 6.5W	China	24	89,982	30%	141,400
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED5/NW L600 GM 6.5W	China	24	89,982	30%	141,400
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED5/WW L600 GM 6.5W	China	24	89,982	30%	141,400
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/CW L900 GM 10W	China	24	111,109	30%	174,600
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/NW L900 GM 10W	China	24	111,109	30%	174,600
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/WW L900 GM 10W	China	24	111,109	30%	174,600
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED11/CW L1200 GM 13W	China	24	131,536	30%	206,700
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED11/NW L1200 GM 13W	China	24	131,536	30%	206,700
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED11/WW L1200 GM 13W	China	24	131,536	30%	206,700
LED Batten SmartBright Led Batten T5 BN068x						
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED12/CW L1200 G2, 1.2m 14W	China	24	139,045	30%	218,500
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED12/NW L1200 G2, 1.2m 14W	China	24	139,045	30%	218,500
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED12/WW L1200 G2, 1.2m 14W	China	24	139,045	30%	218,500
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/CW L900 G2, 0.9m 11W	China	24	117,218	30%	184,200
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/NW L900 G2, 0.9m 11W	China	24	117,218	30%	184,200
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED9/WW L900 G2, 0.9m 11W	China	24	117,218	30%	184,200
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED6/CW L600 G2, 0.6m 7W	China	24	94,755	30%	148,900
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED6/NW L600 G2, 0.6m 7W	China	24	94,755	30%	148,900
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED6/WW L600 G2, 0.6m 7W	China	24	94,755	30%	148,900
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/CW L300 G2, 0.3m 4W	China	24	73,627	30%	115,700
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/NW L300 G2, 0.3m 4W	China	24	73,627	30%	115,700
	Bộ máng đèn SmartBright Led Batten T5 LED3/WW L300 G2, 0.3m 4W	China	24	73,627	30%	115,700
	Bộ máng đèn LED ZCH086 C-2 (cấp nguồn), 0.3m	China	20	12,218	30%	19,200
	Bộ máng đèn LED ZCH086 CCPA (dây nối, 260mm), 0.3m	China	20	14,255	30%	22,400
	LED Batten SmartBright Led Batten T5 BN068x					
	Bộ máng đèn LED Wall light myLiving Slimline 10W 6500K	China	20	117,918	30%	185,300
	Bộ máng đèn LED Wall light myLiving Slimline 10W 3000K	China	20	117,918	30%	185,300
	Bộ máng đèn LED Wall light myLiving Slimline 20W 6500K	China	20	169,082	30%	265,700
	Bộ máng đèn LED Wall light myLiving Slimline 20W 3000K	China	20	169,082	30%	265,700

LED LED Panel RC091V							
	Máng đèn LED Panel RC091V LED26S 34W 300 x 1200mmx41mm GM 840/865 Treo	China	4	1,265,000	30%	1,987,860	
	Máng đèn LED Panel RC091V LED26S 34W 597 x 597mmx41mm GM 840/865 Treo	China	4	1,210,000	30%	1,905,000	
	Máng đèn LED Panel RC091V LED26S 34W 1197x297mmx41mm PCV GM 840/865 Gắn Trần Thạch	China	4	1,265,000	30%	1,987,860	
	Máng đèn LED Panel RC091V LED26S 34W 597x597mmx41mm PCV GM 840/865 Gắn Trần Thạch	China	4	1,210,000	30%	1,905,000	
LED LED Panel CTL							
	Máng đèn LED Panel CTL 5959 840 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
	Máng đèn LED Panel CTL 5959 857 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
	Máng đèn LED Panel CTL 5959 865 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
	Máng đèn LED Panel CTL 6060 840 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
	Máng đèn LED Panel CTL 6060 857 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
	Máng đèn LED Panel CTL 6060 865 LV1	CN	4	1,251,250	30%	1,966,250	
LED LED Panel RC093V							
	Máng RC093V LED26S/840/ 865 PSU W60L60 GM	China	4	831,040	30%	1,305,920	
	Máng RC093V LED26S/840/865 PSU W30L120 GM	China	4	901,640	30%	1,416,863	
	Máng RC093V LED36S/840/865 PSU W60L60 GM	China	4	872,040	30%	1,370,349	
	Máng RC093V LED36S/840/865 PSU W30L120 GM	China	4	952,480	30%	1,496,754	
	Máng RC093V LED52S/840/865 PSU W60L120 GM	China	4	1,990,645	30%	3,128,156	
	Phụ kiện RC091Z PCV Accessory	China	6	60,603	30%	95,233	
LED Greenperform Waterproof WT008C							
	Máng Led chống thấm WT008C LED40/NW/CW L1200 PSU	China	6	930,885	30%	1,462,819	
	Máng Led chống thấm WT008C LED20/CW/NW L600 PSU	China	6	641,000	30%	1,007,286	
	Phụ kiện WT008C WT1 PG Gland accessory	China	6	31,758	30%	49,905	
LED Greenperform Waterproof WT066C							
	Bộ máng đèn chống thấm Led WT066C 40W /CW LED36 L1200 PSU FW GC 1m2	China	6	973,350	30%	1,738,125	
	Bộ máng đèn chống thấm Led WT066 0m6 18W/CW LED18 L600 PSU TB	China	6	873,180	30%	1,559,250	
	Bộ máng đèn chống thấm Led WT066 1m2 18W/ CW LED18 L1200 PSU TB	China	6	779,625	30%	1,392,188	
	Bộ máng đèn chống thấm Led WT066 0m6 9W/CW LED9 L600 PSU TB	China	6	673,596	30%	1,202,850	
Waterproof TCW060C							
	Bộ máng đèn chống thấm T8 1m2 2x36W TCW060 C 2xTL-D36W HF 220V	China	6	975,000	30%	1,532,000	
	Bộ máng đèn chống thấm T5 1m2 2x28W TCW060 C 1xTL5-28W HF 220V	China	6	975,000	30%	1,532,000	
LED tap 31059							
	Đèn LED dây DLI LED tape 3000K 18W 5m	China	40	619,055	30%	972,800	
	Bộ nguồn đèn LED 30W	China		225,655	30%	354,600	Phased out
LED tap 3116x							
	Đèn LED dây 31160 LED tape 3000/4000/6500K 5W/m cuộn 50m	China	50	3,181,818	30%	5,000,000	
	Đèn LED dây 31161 LED tape 3000/4000/6500K 6.8W/m cuộn 50m	China	50	3,818,182	30%	6,000,000	
	Đèn LED dây 31162 LED tape 3000/4000/6500K 8W/m cuộn 50m	China	50	5,090,900	30%	8,000,000	
	31163 Nguồn led dây	China	30	127,273	30%	200,000	
LED tap BCG200							
	Đèn LED dây BGC200 300lm -26,5w/ 5m 2700k/4000K/6500k + driver	China	5	1,113,636	30%	1,750,000	
	Đèn LED dây BGC200 600lm -35w/5m 2700k/4000K/6500k + driver	China	5	1,240,910	30%	1,950,000	
	Đèn LED dây BGC200 800lm -49w/5m 2700k/4000K/6500k + driver	China	5	1,431,818	30%	2,250,000	

Led Floodlight Essential SmartBright BVP13x							
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 16/CW 20W WB	China	12	294,509	30%	462,800	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED16/NW 20W WB	China	12	294,509	30%	462,800	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED16/WW 20W WB	China	12	294,509	30%	462,800	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED24/CW 30W WB	China	12	516,091	30%	811,000	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED24/NW 30W WB	China	12	516,091	30%	811,000	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED24/WW 30W WB	China	12	516,091	30%	811,000	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED40/NW 50W WB	China	12	663,345	30%	1,042,400	
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G2 LED40/WW 50W WB	China	12	663,345	30%	1,042,400	
Led Floodlight Essential SmartBright G3 BVP150							
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED8/WW 10W SWB CE	China	24	219,800	30%	345,400	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED8/NW 10W SWB CE	China	24	219,800	30%	345,400	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED8/CW 10W SWB CE	China	24	219,800	30%	345,400	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED17/WW 20W SWB CE	China	24	294,000	30%	462,000	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED17/NW 20W SWB CE	China	24	294,000	30%	462,000	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED17/CW 20W SWB CE	China	24	294,000	30%	462,000	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED25/WW 30W SWB CE	China	16	515,900	30%	810,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED25/NW 30W SWB CE	China	16	515,900	30%	810,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED25/CW 30W SWB CE	China	16	515,900	30%	810,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED42/WW 50W SWB CE	China	8	662,900	30%	1,041,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED42/NW 50W SWB CE	China	8	662,900	30%	1,041,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED42/CW 50W SWB CE	China	8	662,900	30%	1,041,700	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED59/WW 70W SWB CE	China	8	811,300	30%	1,274,900	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED59/NW 70W SWB CE	China	8	811,300	30%	1,274,900	Mã mới
	Đèn pha Led Floodlight Essential SmartBright G3 LED59/CW 70W SWB CE	China	8	811,300	30%	1,274,900	Mã mới
		Đèn pha cao áp bất đối xứng RVP350 HPI-TP250W K IC 220V-50Hz A SP gồm bóng	China	1	2,762,709	30%	4,341,400
Đèn pha cao áp đối xứng RVP350 HPI-TP250W K IC 220V-50Hz S SP gồm bóng		China	1	2,744,255	30%	4,312,400	
Đèn pha cao áp bất đối xứng RVP350 HPI-TP400W K IC 220V-50Hz A SP gồm bóng		China	1	3,004,718	30%	4,721,700	
Đèn pha cao áp đối xứng RVP350 HPI-TP400W K IC 220V-50Hz S SP gồm bóng		China	1	2,986,327	30%	4,692,800	
Đèn pha cao áp bất đối xứng RVP350 SON-T250W K IC 220V-50Hz A SP gồm bóng		China	1	2,831,564	30%	4,449,600	
Đèn pha cao áp đối xứng RVP350 SON-T250W K IC 220V-50Hz S SP gồm bóng		China	1	2,813,173	30%	4,420,700	
Đèn pha cao áp bất đối xứng RVP350 SON-T400W K IC 220V-50Hz A SP gồm bóng		China	1	3,523,609	30%	5,537,100	
Đèn pha cao áp đối xứng RVP350 SON-T400W K IC 220V-50Hz S SP gồm bóng		China	1	3,519,536	30%	5,530,700	
		Chóa đèn downlight QBS022 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	54,982	30%	86,400
	Chóa đèn downlight QBS024 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	82,727	30%	130,000	
	Chóa đèn downlight QBS024 1x MAX50W/12V-GU5.3 GR, màu xám	China	50	87,818	30%	138,000	
	Chóa đèn downlight QBS025 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	88,200	30%	138,600	
	Chóa đèn downlight QBS026 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	88,200	30%	138,600	
	Chóa đèn downlight QBS027 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	113,782	30%	178,800	
	Chóa đèn downlight QBS028 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	50	159,727	30%	251,000	
	Chóa đèn downlight QBS029 1x MAX50W/12V-GU5.3 WH, màu trắng	China	30	170,545	30%	268,000	



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUỖNH TRẦN

CÔNG TY PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC ĐÈN PHILIPS CHÍNH HÃNG

Hợp tác cùng phát triển

662/45 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, TP. HCM
Hotline/Zalo/Viber: **0938009005** - Di động: **0938318683**
Email: **cskh@hutraco.vn**
Website: **www.denphilips.vn - deledphilips.com - bongdenphilips.net**

PHILIPS




Lighting






Tháng 10/2019

BẢNG GIÁ BÓNG ĐÈN PHILIPS

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Huỳnh Trần gửi Danh mục và báo giá sản phẩm bóng đèn Philips như sau:

Hình ảnh	Tên thương mại	Xuất xứ	Đóng gói	Giá bán đề xuất cho cửa hàng (-VAT)	Chiết khấu cho cửa hàng (-VAT)	Giá bán lẻ đề xuất (+VAT)	Ghi chú
MyCare LEDtube							
	Bóng đèn MyCare LEDtube 600mm 8W 765 T8	CN	10	68,155	30%	107,100	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube 600mm 8W 740 T8	CN	10	68,155	30%	107,100	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube 1200mm 18W 765 T8	CN	20	82,473	30%	129,600	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube 1200mm 18W 740 T8	CN	20	82,473	30%	129,600	New
MyCare LEDtube HO							
	Bóng đèn MyCare LEDtube HO 1200mm 20W 765 T8	CN	10	92,400	30%	145,200	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube HO 1200mm 20W 740 T8	CN	10	92,400	30%	145,200	New
	Bóng đèn LEDtube HO 1200mm 20W 730 T8	CN	10	92,400	30%	145,200	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube HO 600mm 10W 765 T8	CN	10	67,200	30%	105,600	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube HO 600mm 10W 740 T8	CN	10	67,200	30%	105,600	New
	Bóng đèn MyCare LEDtube HO 600mm 10W 730 T8	CN	10	67,200	30%	105,600	New
MAS LEDtube							
	MAS LEDtube 600mm HO 8W865 T8	CN	10	190,000	30%	298,571	
	MAS LEDtube 600mm HO 8W840 T8	CN	10	190,000	30%	298,571	
	MAS LEDtube 600mm HO 8W830 T8	CN	10	190,000	30%	298,571	
	MAS LEDtube 1200mm HO 14W865 T8	CN	10	246,250	30%	386,964	
	MAS LEDtube 1200mm HO 14W840 T8	CN	10	246,250	30%	386,964	
	MAS LEDtube 1200mm HO 14W830 T8	CN	10	246,250	30%	386,964	
	MAS LEDtube 1500mm HO 18.2W 865 T8	CN	10	375,375	30%	589,875	
	MAS LEDtube 1500mm HO 18.2W 840 T8	CN	10	375,375	30%	589,875	
	MAS LEDtube 1500mm HO 18.2W 830 T8	CN	10	375,375	30%	589,875	
	MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 830 T8	CN	10	325,000	30%	510,714	
	MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 840 T8	CN	10	325,000	30%	510,714	
	MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8	CN	10	325,000	30%	510,714	
	MAS LEDtube 1500mm UO 23W 830 T8	CN	10	437,125	30%	686,911	
	MAS LEDtube 1500mm UO 23W 840 T8	CN	10	437,125	30%	686,911	
	MAS LEDtube 1500mm UO 23W 865 T8	CN	10	437,125	30%	686,911	

ESSENTIAL LEDtube T8							
	ESSENTIAL LEDtube 600mm 8W865 T8 AP I	CN	10	136,648	30%	214,732	
	ESSENTIAL LEDtube 600mm 8W840 T8 AP I	CN	10	136,648	30%	214,732	
	ESSENTIAL LEDtube 1200mm 14.5W865 T8AP I	CN	10	177,272	30%	278,571	
	ESSENTIAL LEDtube 1200mm 14.5W840 T8AP I	CN	10	177,272	30%	278,571	
	ESSENTIAL LEDtube HO 1200mm 18W865T8 AP	CN	10	206,818	30%	325,000	
	ESSENTIAL LEDtube HO 1200mm 18W840T8 AP	CN	10	206,818	30%	325,000	
	ESSENTIAL LEDtube 1500mm 25W 865 I	CN	10	465,341	30%	731,250	
	ESSENTIAL LEDtube 1500mm 25W 840 I	CN	10	465,341	30%	731,250	
	ESSENTIAL LEDtube 1500mm 25W 830 I	CN	10	465,341	30%	731,250	
ESSENTIAL LEDtube T5							
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 1200mm 16W865 G5	CN	20	361,327	30%	567,800	
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 1200mm 16W840 G5	CN	20	361,327	30%	567,800	
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 1200mm 16W830 G5	CN	20	361,327	30%	567,800	
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 600mm 8W865 G5	CN	20	254,291	30%	399,600	
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 600mm 8W840 G5	CN	20	254,291	30%	399,600	
	Bóng đèn ESSENTIAL LEDtube 600mm 8W830 G5	CN	20	254,291	30%	399,600	
Ecofit LEDtube T5							
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 600mm 8W730 G5 I APR	CN	20	112,000	30%	176,000	
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 600mm 8W740 G5 I APR	CN	20	112,000	30%	176,000	
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 600mm 8W765 G5 I APR	CN	20	112,000	30%	176,000	
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 1200mm 18W730 G5 I APR	CN	20	149,800	30%	235,400	
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 1200mm 18W740 G5 I APR	CN	20	149,800	30%	235,400	
	Bóng đèn Ecofit LEDtube 1200mm 18W765 G5 I APR	CN	20	149,800	30%	235,400	

Essential LED MR16							
	Bóng đèn Essential LED 3-35W 2700K MR16 24D	CN	10	94,055	30%	147,800	
	Bóng đèn Essential LED 3-35W 6500K MR16 24D	CN	10	94,055	30%	147,800	
	Bóng đèn Essential LED 5-50W 2700K MR16 24D	CN	10	101,564	30%	159,600	
	Bóng đèn Essential LED 5-50W 6500K MR16 24D	CN	10	101,564	30%	159,600	
MASTER LED MR16							
	MASTER LED 4-35W 2700K/3000K MR16 24D	CN	10	110,795	30%	174,107	
	MASTER LED 4-35W 2700K/3000K MR16 36D	CN	10	110,795	30%	174,107	
	MASTER LED 5.5-50W 2700K/3000K/4000K MR16 24D	CN	10	125,568	30%	197,321	
	MASTER LED 5.5-50W 2700K/3000K/4000K MR16 36D	CN	10	125,568	30%	197,321	
	MASTER LED 7-50W 927/930/940 MR16 10D Dim	CN	10	236,364	30%	371,429	
	MASTER LED 7-50W 927/930/940 MR16 24D Dim	CN	10	236,364	30%	371,429	
	MASTER LED 7-50W 927/930/940 MR16 36D Dim	CN	10	236,364	30%	371,429	
	MASTER LED 7-50W 927/930/940 MR16 60D Dim	CN	10	236,364	30%	371,429	
	MASTER LED 8-50W+ 827/830/840 MR16 24D Dim	CN	10	295,455	30%	464,286	
	MASTER LED 8-50W+ 827/830/840 MR16 36D Dim	CN	10	295,455	30%	464,286	
	MAS LED MR16 ExpertColor 7.2-50W 927/930/940 10D	CN	10	317,614	30%	499,107	
	MAS LED MR16 ExpertColor 7.2-50W 927/930/940 24D	CN	10	317,614	30%	499,107	
	MAS LED MR16 ExpertColor 7.2-50W 927/930/940 36D	CN	10	317,614	30%	499,107	
	MAS LED MR16 ExpertColor 7.2-50W 927/930/940 60D	CN	10	317,614	30%	499,107	
MASTER LED GU10							
	Essential LED 4.6-50W GU10 827 36D	CN	10	77,500	30%	121,786	
	Essential LED 4.6-50W GU10 830 36D	CN	10	77,500	30%	121,786	
	Essential LED 4.6-50W GU10 865 36D	CN	10	77,500	30%	121,786	
	Master LED 5-50W GU10 927 36D Dim	CN	10	106,386	30%	167,178	
	Master LED 5-50W GU10 930 36D Dim	CN	10	106,386	30%	167,178	
	Master LED 5-50W GU10 940 36D Dim	CN	10	106,386	30%	167,178	
MAS LEDspot							
	MAS LEDspot D 9.5-90W 827 PAR30S 25D SO	CN	10	376,933	30%	592,323	
	MAS LEDspot D 13-100W E27 927 PAR38 25D	CN	10	486,136	30%	763,928	

LED LED Bulb							
	Bóng đèn LED LED Bulb 7W E27 3000K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	35,000	30%	55,000	
	Bóng đèn LED LED Bulb 7W E27 6500K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	35,000	30%	55,000	
	Bóng đèn LED LED Bulb 10W E27 3000K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	42,700	30%	67,100	
	Bóng đèn LED LED Bulb 10W E27 6500K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	42,700	30%	67,100	
	Bóng đèn LED LED Bulb 12W E27 3000K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	46,900	30%	73,700	
	Bóng đèn LED LED Bulb 12W E27 6500K HV 1PF/20 GMGC	CN	20	46,900	30%	73,700	
LED Ess LED Bulb							
  	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 3-20W E27 3000K 230V P45(APR)	CN	12	28,636	30%	45,000	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 3-20W E27 6500K 230V P45(APR)	CN	12	28,636	30%	45,000	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 3W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	30,673	30%	48,200	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 3W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	30,673	30%	48,200	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 5W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	35,445	30%	55,700	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 5W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	35,445	30%	55,700	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 7W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	41,555	30%	65,300	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 7W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	41,555	30%	65,300	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 9W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	47,027	30%	73,900	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 9W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	47,027	30%	73,900	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 11W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	61,345	30%	96,400	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 11W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	61,345	30%	96,400	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 13W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	70,000	30%	110,000	
	Bóng đèn LED ESS LEDBulb 13W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	70,000	30%	110,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 3.5-25W E27 3000K 230V P45(APR)	CN	12	33,345	30%	52,400	
	Bóng đèn LED LEDBulb 3-25W E27 6500K 230V P45(APR)	CN	12	33,345	30%	52,400	
Bóng đèn LED LEDBulb 4-40W E27 3000K 220V P45(APR)	CN	12	38,182	30%	60,000		
Bóng đèn LED LEDBulb 4-40W E27 6500K 220V P45(APR)	CN	12	38,182	30%	60,000		
LED MyCare LED Bulb							
  	Bóng đèn LED LEDBulb 3W E27 3000K 230V P45(APR)	CN	12	35,000	30%	55,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 3W E27 6500K 230V P45(APR)	CN	12	35,000	30%	55,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 4W E27 3000K 230V P45(APR)	CN	12	38,182	30%	60,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 4W E27 6500K 230V P45(APR)	CN	12	38,182	30%	60,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 4W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	48,364	30%	76,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 4W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	48,364	30%	76,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 6W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	56,573	30%	88,900	
	Bóng đèn LED LEDBulb 6W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	56,573	30%	88,900	
	Bóng đèn LED LEDBulb 8W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	63,382	30%	99,600	
	Bóng đèn LED LEDBulb 8W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	63,382	30%	99,600	
	Bóng đèn LED LEDBulb 10W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	91,318	30%	143,500	
	Bóng đèn LED LEDBulb 10W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	91,318	30%	143,500	
	Bóng đèn LED LEDBulb 12W E27 3000K 230V 1CT/12 APR	CN	12	105,000	30%	165,000	
	Bóng đèn LED LEDBulb 12W E27 6500K 230V 1CT/12 APR	CN	12	105,000	30%	165,000	

Led TForce Core							
	Bóng đèn TForce Core HB 20W E27 830 10K	CN	6	69,300	30%	108,900	New
	Bóng đèn TForce Core HB 20W E27 865 10K	CN	6	69,300	30%	108,900	New
	Bóng đèn TForce Core HB 30W E27 830	CN	6	118,300	30%	185,900	New
	Bóng đèn TForce Core HB 30W E27 865	CN	6	118,300	30%	185,900	New
	Bóng đèn TForce Core HB 26-30W E27 830	CN	6	157,500	30%	247,500	
	Bóng đèn TForce Core HB 28-30W E27 840	CN	6	157,500	30%	247,500	
	Bóng đèn TForce Core HB 28-30W E27 865	CN	6	157,500	30%	247,500	
	Bóng đèn TForce Core HB 37-40W E27 830	CN	6	229,091	30%	360,000	
	Bóng đèn TForce Core HB 40-40W E27 840	CN	6	229,091	30%	360,000	
	Bóng đèn TForce Core HB 40-40W E27 865	CN	6	229,091	30%	360,000	
	Bóng đèn TForce Core HB 48-50W E27 830	CN	6	312,900	30%	491,700	
	Bóng đèn TForce Core HB 50-50W E27 840	CN	6	312,900	30%	491,700	
	Bóng đèn TForce Core HB 50-50W E27 865	CN	6	312,900	30%	491,700	
	LED Stick						
	Bóng đèn DLStick 7.5W E27 3000K 1PF/12 APR	CN	12	74,964	30%	117,800	
	Bóng đèn DLStick 7.5W E27 6500K 1PF/12 APR	CN	12	74,964	30%	117,800	
	Bóng đèn DLStick 11W E27 3000K 1PF/12 APR	CN	12	95,455	30%	150,000	
	Bóng đèn DLStick 11W E27 6500K 1PF/12 APR	CN	12	95,455	30%	150,000	
LED PLC							
	Bóng đèn LED PLC 8.5W 830 2P G24d-3	CN	10	214,073	30%	336,400	
	Bóng đèn LED PLC 8.5W 840 2P G24d-3	CN	10	214,073	30%	336,400	
	Bóng đèn LED PLC 8.5W 865 2P G24d-3	CN	10	214,073	30%	336,400	
	Bóng đèn LED PLC 6.5W 830 2P G24d-2	CN	10	184,036	30%	289,200	
	Bóng đèn LED PLC 6.5W 840 2P G24d-2	CN	10	184,036	30%	289,200	
	Bóng đèn LED PLC 6.5W 865 2P G24d-2	CN	10	184,036	30%	289,200	
	Bóng đèn LED PLC 4.5W 865 2P G24d-1	CN	10	147,255	30%	231,400	
	Bóng đèn LED PLC 4.5W 840 2P G24d-1	CN	10	147,255	30%	231,400	
	Bóng đèn LED PLC 4.5W 830 2P G24d-1	CN	10	147,255	30%	231,400	
	Bóng đèn LED PLC 9W 865 2P G24d	CN	10	109,073	30%	171,400	
	Bóng đèn LED PLC 9W 840 2P G24d	CN	10	109,073	30%	171,400	
	Bóng đèn LED PLC 9W 830 2P G24d	CN	10	109,073	30%	171,400	
	Bóng đèn LED PLC 7.5W 865 2P G24d	CN	10	88,582	30%	139,200	
	Bóng đèn LED PLC 7.5W 840 2P G24d	CN	10	88,582	30%	139,200	
	Bóng đèn LED PLC 7.5W 830 2P G24d	CN	10	88,582	30%	139,200	
	Bóng đèn LEDClassic 6-60W A60 E27 830 CL NDAPR	CN	6	51,100	30%	80,300	
	Bóng đèn LEDClassic 6-60W A60 E27 865 CL NDAPR	CN	6	51,100	30%	80,300	
	Bóng đèn LEDClassic 4-40W A60 E27 830 CL NDAPR	CN	6	40,855	30%	64,200	
	Bóng đèn LEDClassic 4-40W A60 E27 865 CL NDAPR	CN	6	40,855	30%	64,200	
	Bóng đèn LEDClassic 4-40W ST64 E27 830 CL NDAPR	CN	6	54,536	30%	85,700	
	Bóng đèn LEDClassic 6-60W ST64 E27 830 CL NDAPR	CN	6	65,418	30%	102,800	

Huỳnh quang TL-D						
	Chuột đèn huỳnh quang S10-P 4-65W SIN BL/20X25CT	NL	500	6,682	30%	10,500
	Chuột đèn huỳnh quang S2-P 4-22W SER BL UNP/20X25BOX	NL	500	6,682	30%	10,500
	Bóng huỳnh quang thẳng TL-D 18W/54-765 1SL/30	India	30	12,727	30%	20,000
	Bóng huỳnh quang thẳng TL-D 36W/54-765 1SL/30	India	30	14,191	30%	22,300
	Ballast điện tử bóng EB-Ci 1-2 14-28W 220-240v 50/60 Hz	CN	30	116,582	30%	183,200
	Ballast điện tử bóng EB-Ci 1-2 36W / 1-4 18W 220-240v 50	CN	30	116,582	30%	183,200
Huỳnh quang TL5						
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 14W/830 1SL/40	CN	40	25,518	30%	40,100
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 14W/840 1SL/40	CN	40	25,518	30%	40,100
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 14W/865 1SL/40	CN	40	25,518	30%	40,100
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 28W/830 1SL/40	CN	40	27,873	30%	43,800
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 28W/840 1SL/40	CN	40	27,873	30%	43,800
	Bóng huỳnh quang thẳng TL5 Essential 28W/865 1SL/40	CN	40	27,873	30%	43,800
TUV						
	Bóng đèn TUV 10W SLV/25	NL	25	731,250	30%	1,149,108
	Bóng đèn TUV 15W SLV/25	NL	25	775,568	30%	1,218,750
	Bóng đèn TUV 25W 1SL/25	NL	25	886,364	30%	1,392,858
	Bóng đèn TUV 30W 1SL/25	PL	25	1,019,319	30%	1,601,787
	Bóng đèn TUV 36W SLV/6	NL	6	1,218,750	30%	1,915,179
	Bóng đèn TUV 55W HO 1SL/6	PL	6	1,240,909	30%	1,950,000
	Bóng đèn TUV 75W HO 1SL/6	NL	6	1,440,342	30%	2,263,395
	Bóng đèn TUV TL-D 95W HO SLV/25	PL	25	1,706,249	30%	2,681,249
Compact ESSENTIAL						
	Bóng Compact ESSENTIAL 8W CDL E27 1CT/12	CN	12	32,009	30%	50,300
	Bóng Compact ESSENTIAL 8W WW E27 1CT/12	CN	12	32,009	30%	50,300
	Bóng Compact ESSENTIAL 18W CDL E27 1CT/12	CN	12	52,500	30%	82,500
	Bóng Compact ESSENTIAL 18W WW E27 1CT/12	CN	12	52,500	30%	82,500
	Bóng Compact ESSENTIAL 23W CDL E27 1CT/12	CN	12	54,536	30%	85,700
	Bóng Compact ESSENTIAL 23W WW E27 1CT/12	CN	12	54,536	30%	85,700
	Bóng Compact GENIE 5W CDL E27 1CT/4X12	CN	48	36,782	30%	57,800
	Bóng Compact GENIE 5W WW E27 1CT/4X12	CN	48	36,782	30%	57,800
	Bóng Compact GENIE 11W CDL E27 1CT/4X12	INDIA/China	48	43,591	30%	68,500
	Bóng Compact GENIE 11W WW E27 1CT/4X12	INDIA/China	48	43,591	30%	68,500
	Bóng Compact GENIE 14W CDL E27 1CT/4X12	INDIA/China	48	46,327	30%	72,800
	Bóng Compact GENIE 14W WW E27 1CT/4X12	INDIA/China	48	46,327	30%	72,800
	Bóng Compact TORNADO 12W CDL E27 1CT/12	CN	12	48,364	30%	76,000
	Bóng Compact TORNADO 12W WW E27 1CT/12	CN	12	48,364	30%	76,000
	Bóng Compact TORNADO 15W CDL E27 1CT/12	CN	12	57,273	30%	90,000
	Bóng Compact TORNADO T2 15W WW E27 1CT/12	CN	12	57,273	30%	90,000
	Bóng Compact TORNADO 20W CDL E27 1CT/12	CN	12	57,909	30%	91,000
	Bóng Compact TORNADO 20W WW E27 1CT/12	CN	12	57,909	30%	91,000
	Bóng Compact TORNADO 24W CDL E27 1CT/12	CN	12	58,609	30%	92,100
	Bóng Compact TORNADO 24W WW E27 1CT/12	CN	12	58,609	30%	92,100



MASTER HPI								
	Bóng cao áp MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6	CN	6	334,727	30%	526,000		
	Bóng cao áp MASTER HPI Plus 250W/667 BU E40 1SL/12	CN	12	334,727	30%	526,000		
	Bóng cao áp MASTER HPI Plus 400W/645 BU E40 1SL/6	CN	6	334,727	30%	526,000		
	Bóng cao áp MASTER HPI Plus 250W/645 BU E40 1SL/12	CN	12	334,727	30%	526,000		
	Bóng cao áp HPI-T 1000W/543 E40 220V 1SL/4	CN	4	1,463,127	30%	2,299,200		
	Bóng cao áp MASTER HPI-T Plus 250W/645 E40 1SL/12	CN	12	306,791	30%	482,100		
	Bóng cao áp MASTER HPI-T Plus 400W/645 E40 1SL/12	CN	12	306,791	30%	482,100		
Metal Halide								
	Bóng Cao áp Metal Halide MH1000W U E40 6PK	CN	6	769,745	30%	1,209,600		
	Bóng Cao áp Metal Halide MH1000W U E40 6PK	CN	6	1,214,309	30%	1,908,200		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 70W/220 E27 SLV/12	CN	12	131,536	30%	206,700		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 100W E E40 SLV/12	CN	12	131,536	30%	206,700		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 150W E E40 SLV/12	CN	12	145,855	30%	229,200		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 250W E E40 SLV/12	CN	12	160,873	30%	252,800		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 400W E E40 SLV/12	CN	12	175,191	30%	275,300		
	Bóng cao áp Sodium dạng thẳng SON-T 1000W E E40 SLV/4	CN	4	1,024,036	30%	1,609,200		
Ballast Metal Halide BHL								
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHL 250 L200	CN	6	432,218	30%	679,200		
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHL 400 L200	CN	6	519,527	30%	816,400		
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHLE250L200TS	CN	6	298,582	30%	469,200		
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHLE400L200TS	CN	6	330,655	30%	519,600		
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHL 80 L200	CN	6	208,600	30%	327,800		
	Ballast điện tử đèn cao áp Mercury/Metal halide BHL 1000L 202	CN	1	1,902,918	30%	2,990,300		
Ballast Sodium BSN								
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 70 L300 I	CN	6	244,045	30%	383,500		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 100 L300 I	CN	6	258,364	30%	406,000		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 150 L 300 I TS	CN	6	389,964	30%	612,800		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 250 L300 I TS	CN	6	509,982	30%	801,400		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 400 L300 I TS	CN	4	905,418	30%	1,422,800		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 50 L300 ITS	CN	6	204,527	30%	321,400		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 70 L300 ITS	CN	6	204,527	30%	321,400		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 100 L300 ITS	CN	6	265,173	30%	416,700		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 150 L300 ITS	CN	6	304,755	30%	478,900		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 250 L300 ITS	CN	6	357,255	30%	561,400		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSNE 400 L300 ITS	CN	4	608,809	30%	956,700		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 1000 L02 220V 50HZ	NL	1	3,248,827	30%	5,105,300		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium BSN 1000 L02 220V 50HZ	CN	1	2,091,791		3,287,100		
Ballast 2 cấp BSD								
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp công suất BSD 100L 406TS	CN	6	395,078	30%	617,310		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp công suất BSD 150L 406 TS	CN	6	449,290	30%	702,016		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp công suất BSD 250L 406 TS	CN	4	723,320	30%	1,130,188		
	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp công suất BSD 400L 406 TS	CN	4	1,006,262	30%	1,572,284		
Ballast Metal halide CWA								
	Ballast bóng cao áp Metal halide CWA 1000	CN	2	1,362,264	30%	2,140,700		
	Ballast bóng cao áp Metal halide CWA 1000 CU	CN	2	1,811,600	30%	2,846,800	Mã mới	

Capacitor							
	Tụ điện CP 12BO28	CN	200	43,591	30%	68,500	
	Tụ điện CP18BU28	CN	132	61,982	30%	97,400	
	Tụ điện CP 25BU28	CN	90	80,950	30%	126,500	
	Tụ điện CP 32CT28	CN	72	96,091	30%	151,000	
	Tụ điện CP36FO28	CN	112	105,000	30%	165,000	
	Tụ điện CA 50FT28	CN	56	149,291	30%	234,600	
	Tụ điện CWACAP30	CN	50	263,136	30%	413,500	
IGNITOR							
	Kích đèn cao áp SI 51 PLUS IGNITOR	CN	48	59,945	30%	94,200	
	Kích đèn cao áp SI 52	CN	48	83,173	30%	130,700	
	Kích đèn cao áp SN 56 IGNITOR	CN	20	203,827	30%	320,300	
	Kích đèn cao áp SN 58	CN	48	67,455	30%	106,000	
	ESC02	CN	20	232,443	30%	363,192	
	SU 42-S	CN	20	150,754	30%	235,553	
Transformer ET-E							
	Biến áp điện tử đèn Halogen ET-E 60 220-240V	CN	48	65,418	30%	102,800	
	Biến áp điện tử đèn LED ET-E 10 LED	CN	48	58,609	30%	92,100	
Transformer							
	Biến áp điện tử đèn LED Economic LED Transformer 30W 24VDC	CN	50	176,591	30%	277,500	
	Biến áp điện tử đèn LED Economic LED Transformer 60W 24VDC	CN	20	246,782	30%	387,800	
	Biến áp điện tử đèn LED Economic LED Transformer 120W 24VDC	CN	20	402,945	30%	633,200	
	Biến áp điện tử đèn LED Economic LED Transformer 180W 24VDC	CN	12	685,173	30%	1,076,700	
	Biến áp điện tử đèn LED Dimmable LED Transformer 75W 24VDC	CN	20	1,040,455	30%	1,635,000	
	Biến áp điện tử đèn LED Dimmable LED Transformer 150W 24VDC	CN	10	1,684,073	30%	2,646,400	
MASTERC CDM-T							
	MASTERC CDM-T 70W/942 G12 1CT/12	BE	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 70W/830 G12 1CT/12	NL	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 70W/830 G12 1CT/12	BE	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 35W/842 G12 1CT/12	NL	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 35W/830 G12 1CT/12	NL	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 35W/830 G12 1CT/12	BE	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 150W/830 G12 1CT	NL	12	377,594	30%	589,991	
	MASTERC CDM-T 150W/942 G12 1CT	NL	12	377,594	30%	589,991	
HID-CV 35 /S							
	HID-CV 35 /S CDM 220-240V	IN	12	487,833	30%	762,239	
	HID-CV 70 /S CDM 220-240V	NL	12	487,833	30%	762,239	
	HID-CV 150/S CDM 220-240	CN	12	818,228	30%	1,278,482	
	HID-PV C 35 /I CDM 50/60Hz NG	PL	12	597,965	30%	934,320	
	HID-PV C 70 /I CDM 50/60Hz NG	PL	12	597,965	30%	934,320	
	HID-PV C 35 /P CDM 50/60Hz	PL	12	503,576	30%	786,838	
	HID-PV C 35 /S CDM 5	CN	12	534,989	30%	835,921	
	HID-PV C 150 /S CDM 50/60Hz	PL	12	1,106,220	30%	1,728,468	
Đui đèn							
	Đui GU 10	CN	10	18,000	30%	28,286	
	Đui GU 5.3	CN	11	15,000	30%	23,571	
	Đui sứ E27	CN	12	25,000	30%	39,286	
	Đui sứ E40	CN	13	45,000	30%	70,714	

BẢNG GIÁ BỘ ĐÈN THE CITYLIGHT OEM PHILIPS

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Huỳnh Trần gửi Danh mục và báo giá sản phẩm bóng đèn Philips như sau:

Hình ảnh	Tên thương mại	Mã hàng	Đóng gói	Giá bán đề xuất cho cửa hàng (-VAT)	Chiết khấu cho cửa hàng	Giá bán lẻ đề xuất (+VAT)	Ghi chú
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 50W (02 Chip Fortimo SLM Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV-5700K / WW-3000K	CTL313 50W	620 x 245 x 80	2,674,000	30%	4,202,000	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 75W (02 Chip Fortimo SLM Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV-5700K / WW-3000K	CTL313 75W	700 X 280 x 90	2,674,000	30%	4,202,000	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 100W (02 Chip Fortimo SLM Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV-5700K / WW-3000K	CTL313 100W	700 X 280 x 90	3,215,000	30%	5,052,143	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 110W (03 Chip Fortimo SLM Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV-5700K / WW-3000K	CTL313 110W	870 x 295 x 94	3,512,000	30%	5,518,857	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 150W (03 Chip Fortimo SLM Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV-5700K / WW-3000K	CTL313 150W	870 x 295 x 94	4,064,000	30%	6,386,286	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 75W (02 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 75W	522 x 318 x 136	3,557,000	30%	5,589,571	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 105W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 105W	522 x 318 x 136	4,133,000	30%	6,494,714	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 110W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 110W	522 x 318 x 136	4,133,000	30%	6,494,714	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 120W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 120W	522 x 318 x 136	4,536,000	30%	7,128,000	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 125W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 125W	522 x 318 x 136	4,536,000	30%	7,128,000	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 145W	522 x 318 x 136	4,536,000	30%	7,128,000	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 200W (05 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 200W	522 x 318 x 136	5,470,000	30%	8,595,714	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 250W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 250W	853 x 318 x 136	8,229,000	30%	12,931,286	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 290W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 290W	853 x 318 x 136	8,229,000	30%	12,931,286	
	Đèn đường Led 1 cấp công suất 320W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL371 320W	853 x 318 x 136	8,970,000	30%	14,095,714	

	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 70W (02 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 70W	700 x 300 x 108	3,992,000	30%	6,273,143	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 90W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 90W	700 x 300 x 108	4,570,000	30%	7,181,429	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 100W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 100W	700 x 300 x 108	4,570,000	30%	7,181,429	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 110W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 110W	700 x 300 x 108	4,570,000	30%	7,181,429	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 120W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 120W	700 x 300 x 108	4,800,000	30%	7,542,857	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 150W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 145W	700 x 300 x 108	4,948,000	30%	7,775,429	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 105W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL713 105W	868 x 375 x 168	4,948,000	30%	7,775,429	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL713 145W	868 x 375 x 168	5,430,000	30%	8,532,857	
	<p>Đèn đường Led 1 cấp công suất 200W (05 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL731 200W	868 x 375 x 168	6,286,000	30%	9,878,000	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 78W (02 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 75W	522 x 318 x 136	4,012,000	30%	6,304,571	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 100W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 105W	522 x 318 x 136	4,496,000	30%	7,065,143	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 110W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 110W	522 x 318 x 136	4,496,000	30%	7,065,143	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 120W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 120W	522 x 318 x 136	4,978,000	30%	7,822,571	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 125W	522 x 318 x 136	4,978,000	30%	7,822,571	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 145W	522 x 318 x 136	4,978,000	30%	7,822,571	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 200W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 200W	853 x 318 x 136	8,958,000	30%	14,076,857	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 250W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 250W	853 x 318 x 136	8,958,000	30%	14,076,857	
	<p>Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 290W (08 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K</p>	CTL371D 290W	853 x 318 x 136	8,958,000	30%	14,076,857	



	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 75W (02 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL731D 75W	700 x 300 x 108	4,450,000	30%	6,992,857	
	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 107W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL731D 107W	700 x 300 x 108	4,934,000	30%	7,753,429	
	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 120W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL731D 120W	700 x 300 x 108	4,934,000	30%	7,753,429	
	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 107W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL732D 107W	868 x 375 x 168	5,312,000	30%	8,347,429	
	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL732D 145W	868 x 375 x 168	5,794,000	30%	9,104,857	
	Đèn đường Led dim 5 cấp công suất 214W (06 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philips + Chống xung điện 10KV Philips) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL732D 214W	868 x 375 x 168	8,028,000	30%	12,615,429	
	Đèn xường Highbay Led 75W (02 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philip) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL698P 75W	466 x 457 x 186	3,848,000	30%	6,046,857	
	Đèn xường Highbay Led 107W (03 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philip) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL698P 105W	466 x 457 x 186	4,346,000	30%	6,829,429	
	Đèn xường Highbay Led 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philip) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL698P 125W	466 x 457 x 186	4,748,000	30%	7,461,143	
	Đèn xường Highbay Led 145W (04 Chip FastFlex 2x8 Philips + Bộ nguồn Philip) Ánh sáng: CV- 6500K / NV-4000K/ WW-3000K	CTL698P 145W	466 x 457 x 186	4,748,000	30%	7,461,143	
	Đèn pha Led COB Floodlight 50w	CTL171 50W	286x235x115	1,800,000	30%	2,828,571	
	Đèn pha Led COB Floodlight 100w	CTL171 100W	285x265x120	3,450,000	30%	5,421,429	
	Đèn pha Led COB Floodlight 150w	CTL171 150W	390x290x125	4,500,000	30%	7,071,429	
	Đèn pha Led COB Floodlight 200w	CTL171 200W	412x370x135	5,500,000	30%	8,642,857	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 410	HBCOB50	Bộ	1,500,000	30%	2,357,143	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 410	HBCOB80	Bộ	3,300,000	30%	5,185,714	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 500	HBCOB100	Bộ	3,300,000	30%	5,185,714	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 500	HBCOB120	Bộ	3,300,000	30%	5,185,714	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 500	HBCOB150	Bộ	4,100,000	30%	6,442,857	
	Đèn Highbay nhà xưởng Led COB 5000K φ 500	HBCOB200	Bộ	5,500,000	30%	8,642,857	

	Đèn phòng chống cháy nổ đơn 1 bóng HQ 1m2x1 hiệu EEW	BPY136	1435x210x127	1,653,000			
	Đèn phòng chống cháy nổ đơn 2 bóng HQ 1m2x2 hiệu EEW	BPY236	1330x226x190	2,562,000			
	Đèn phòng chống cháy nổ đơn 1 bóng Led 1m2x1 hiệu EEW	BPY118	1435x210x127	1,818,300			
	Đèn phòng chống cháy nổ đôi 2 bóng Led 1m2x2 hiệu EEW	BPY218	1330x226x190	2,818,200			
	Đèn phòng chống cháy Led 20W hiệu EEW	BCD200	1435x210x127	1,653,000			
	Đèn phòng chống cháy Led 250W hiệu EEW	BCD250	1330x226x190	2,562,000			
	Đèn phòng chống cháy Led 400W hiệu EEW	BPY400	1435x210x127	1,818,300			
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY110P LED50 50W/CW Philips Inside	BY110P LED50	Bộ	3,272,726	30%	5,142,856	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY110P LED100 100W/CW Philips Inside	BY110P LED100	Bộ	3,818,182	30%	6,000,000	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY110P LED150 145W/CW Philips Inside	BY110P LED150	Bộ	4,181,818	30%	6,571,428	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY110P LED200 200W/CW Philips Inside	BY110P LED200	Bộ	5,545,455	30%	8,714,286	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY110P LED250 250W/CW Philips Inside	BY110P LED250	Bộ	7,418,182	30%	11,657,142	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY210P LED30 30W/CW Philips Inside 210x210	BY210P LED30	Bộ	4,000,000	30%	6,285,715	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY210P LED500 50W/CW Philips Inside 210x210	BY210P LED50	Bộ	4,500,000	30%	7,071,425	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY210P LED70 70W/CW Philips Inside	BY210P LED70	Bộ	5,250,000	30%	8,250,000	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY210P LED100 100W/CW Philips Inside	BY210P LED100	Bộ	5,718,750	30%	8,986,607	
	Đèn phòng chống cháy nổ Led The Citylight BY210P LED150 150W/CW Philips Inside	BY210P LED150	Bộ	6,375,000	30%	10,017,857	
	Đèn pha phòng chống cháy nổ Led The Citylight CTF311P LED80 75W/CW Philips Inside 318*249*150	CTF311P75W	Bộ	5,775,000	30%	9,075,000	
	Đèn pha phòng chống cháy nổ Led The Citylight CTF311P LED110 100W Philips Inside 318*249*151	CTF311P100W	Bộ	6,290,625	30%	9,885,000	
	Đèn pha phòng chống cháy nổ Led The Citylight CTF311P LED150 145W/CW Philips Inside 453*318*189	CTF311P145W	Bộ	7,012,500	30%	11,019,643	
	Đèn pha chiếu sáng trạm xăng Led The Citylight BY500P LED80 75W/CW Philips Inside	BY500P75W	Bộ	5,718,750	30%	8,986,607	
	Đèn pha chiếu sáng trạm xăng Led The Citylight BY500P LED126 100W/CW Philips Inside	BY500P100W	Bộ	6,100,000	30%	9,585,715	
	Đèn pha chiếu sáng trạm xăng Led The Citylight BY500P LED160 150W/CW Philips Inside	BY500P150W	Bộ	7,011,363	30%	11,017,857	

BẢNG GIÁ BỘ ĐÈN THE CITYLIGHT OEM PHILIPS

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Huỳnh Trần gửi Danh mục và báo giá sản phẩm bóng đèn Philips như sau:

Hình ảnh	Tên thương mại	Mã hàng	Đóng gói	Giá bán đề xuất cho cửa hàng (-VAT)	Chiết khấu cho cửa hàng	Giá bán lẻ đề xuất (+VAT)	Ghi chú
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL1-8W	Bộ	420,000	30%	660,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL1-12W	Bộ	440,000	30%	691,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ180	CTL1-30W	Bộ	990,000	30%	1,555,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ180	CTL1-40W	Bộ	1,100,000	30%	1,728,571	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000kφ180 CRI>90	CTL1-30/40W	Bộ	1,500,000	30%	2,357,143	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ95	CTL3-8W	Bộ	495,000	30%	777,857	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ95	CTL3-12W	Bộ	525,000	30%	825,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL3-20W	Bộ	795,000	30%	1,249,286	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ195	CTL3-30W	Bộ	990,000	30%	1,555,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ195	CTL3-40W	Bộ	1,210,000	30%	1,901,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ195	CTL3-50W	Bộ	1,450,000	30%	2,278,571	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000kφ180 CRI>90	CTL3-30/40W	Bộ	1,650,000	30%	2,592,857	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL4-8W	Bộ	440,000	30%	691,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL4-12W	Bộ	465,000	30%	730,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL4-20W	Bộ	710,000	30%	1,115,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL4-30W	Bộ	860,000	30%	1,351,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL4-20W	Bộ	1,050,000	30%	1,650,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k φ140 CRI>90	CTL4-30W	Bộ	1,500,000	30%	2,357,143	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL5-8W	Bộ	600,000	30%	942,857	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL5-12W	Bộ	660,000	30%	1,037,143	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL5-20W	Bộ	840,000	30%	1,320,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ145	CTL5-30W	Bộ	1,030,000	30%	1,618,571	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ145	CTL5-40W	Bộ	1,200,000	30%	1,885,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000kφ180 CRI>90	CTL5-30/40W	Bộ	1,650,000	30%	2,592,857	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL6-8W	Bộ	585,000	30%	919,286	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ110	CTL6-12W	Bộ	610,000	30%	958,571	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL7-8W	Bộ	550,000	30%	864,286	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL7-12W	Bộ	595,000	30%	935,000	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ90	CTL8-08W	Bộ	480,000	30%	754,286	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ90	CTL8-12W	Bộ	500,000	30%	785,714	

	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ90	CTL9-08W	Bộ	480,000	30%	754,286	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ90	CTL9-12W	Bộ	500,000	30%	785,714	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL10-20W	Bộ	800,000	30%	1,257,143	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL11-8W	Bộ	500,000	30%	785,714	
	Đèn led âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTL11-12W	Bộ	540,000	30%	848,571	
	Đèn led spotlight âm trần /3000k/4000k/5000K/φ210x95mm	CTL7-2x7.5W	Bộ	820,000	30%	1,288,571	
	Đèn led spotlight âm trần /3000k/4000k/5000K /φ115	CTS1-8W	Bộ	500,000	30%	785,714	
	Đèn led spotlight âm trần /3000k/4000k/5000K/φ189	CTS1-2x7.5W	Bộ	850,000	30%	1,335,714	
	Đèn led spotlight âm trần /3000k/4000k/5000K/φ290	CTS1-3x7W	Bộ	1,200,000	30%	1,885,714	
	Đèn led spotlight âm trần /3000k/4000k/5000K/φ190	CTS1-4x7W	Bộ	1,750,000	30%	2,750,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ120	CTS2-8W	Bộ	475,000	30%	746,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ120	CTS2-12W	Bộ	500,000	30%	785,714	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTS2-15W	Bộ	690,000	30%	1,084,286	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ140	CTS2-20W	Bộ	750,000	30%	1,178,571	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ210	CTS2-2x7.5W	Bộ	880,000	30%	1,382,857	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ210	CTS2-2x10W	Bộ	900,000	30%	1,414,286	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ210	CTS2-2x15W	Bộ	1,050,000	30%	1,650,000	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ270	CTS2-2x20W	Bộ	1,350,000	30%	2,121,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ350	CTS2-3x10W	Bộ	1,300,000	30%	2,042,857	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ400	CTS2-3x13W	Bộ	1,350,000	30%	2,121,429	
	Đèn led COB âm trần /3000k/4000k/5000K/φ400	CTS2-3x16W	Bộ	2,150,000	30%	3,378,571	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k/φ190	TR1-30W	Bộ	1,050,000	30%	1,650,000	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k/φ190	TR1-40W	Bộ	1,200,000	30%	1,885,714	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k/ φ180	TR2-20W	Bộ	880,000	30%	1,382,857	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k/ φ180	TR2-30W	Bộ	880,000	30%	1,382,857	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k/ φ180	TR2-40W	Bộ	950,000	30%	1,492,857	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000kφ180 CRI>90	TR2-30/40W	Bộ	1,450,000	30%	2,278,571	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ100	TR3-12W	Bộ	570,000	30%	895,714	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ100	TR3-20W	Bộ	790,000	30%	1,241,429	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ70	TR4-12W	Bộ	470,000	30%	738,571	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ70	TR4-15W	Bộ	500,000	30%	785,714	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ70	TR5-30W	Bộ	1,165,000	30%	1,830,714	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k φ70	TR5-40W	Bộ	1,500,000	30%	2,357,143	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000kφ180 CRI>90	TR5-40W	Bộ	1,600,000	30%	2,514,286	Master Colour - chuyên Showroom
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k	TR6-12W	Bộ	550,000	30%	864,286	
	Đèn ray pha Led Tracklight 3000k/4000k/5000k	TR6-20W	Bộ	700,000	30%	1,100,000	



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUỖNH TRẦN

CÔNG TY PHÂN PHỐI CHÍNH THỨC ĐÈN PHILIPS CHÍNH HÃNG

Hợp tác cùng phát triển



662/45 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, TP. HCM

Hotline/Zalo/Viber: 0938009005 - Di động: 0938318683

Email: cskh@hutraco.vn

Website: www.denphilips.vn - deledphilips.com - bongdenphilips.net

PHILIPS





Lighting

Tháng 10/2019

BẢNG GIÁ ĐÈN XE Ô TÔ PHILIPS

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Và Xây Dựng Huỳnh Trần gửi Danh mục và báo giá sản phẩm bóng đèn Philips như sau:

Hình ảnh	Tên thương mại	Màu và độ sáng	Đóng gói	Giá bán đề xuất cho cửa hàng (-VAT)	Chiết khấu cho cửa hàng	Giá bán lẻ đề xuất (+VAT)	Ghi chú
LED							
CHÍNH							
	H4 LED 11342	6000K + 160%	Bộ	2,915,000	30%	4,580,714	
	H11 LED 11362	6000K + 200%	Bộ	4,180,000	30%	6,568,571	
	H4 LED 12953	6000K + 200%	Bộ	4,290,000	30%	6,741,429	
	H7 LED 12985	6000K + 200%	Bộ	4,180,000	30%	6,568,571	
	HB3/4 LED 11005	6000K + 200%	Bộ	4,180,000	30%	6,568,571	
	HIR2 LED 11012	6000K + 200%	Bộ	4,180,000	30%	6,568,571	
	LED H11 11362	6000K	Bộ	1,980,000	30%	3,111,429	
	LED H4 11342	6000K	Bộ	1,980,000	30%	3,111,429	
	LED H7 11972	6000K	Bộ	1,980,000	30%	3,111,429	
	LED HB3/4 11005	6000K	Bộ	1,980,000	30%	3,111,429	
	H11 LED 12794	6500K (gảm)	Bộ	3,465,000	30%	5,445,000	
PHỤ (TÍN HIỆU)							
	Fest T10 LED 11860	12V 6000K Đèn trắ	Cái	231,000	30%	363,000	
	LED LIGHT 12957	12V 6000K Đèn trắ	Bộ	396,000	30%	622,286	
	P21 LED 12839	12V - Đỏ ĐÈN PH	Bộ	352,000	30%	553,143	
	P21/5 LED 12836	12V - Đỏ Đèn hậu	Bộ	407,000	30%	639,571	
	P21 LED 11498	12V 6000K- Trắng	Bộ	467,500	30%	734,643	
	T10 LED 12944	12V 6000K Demi,	Cái	528,000	30%	829,714	
	T10 LED 11961	12V 6000K Demi,	Bộ	209,000	30%	328,429	
	T16 LED 12789	12V 6000K - Trắng	Cái	330,000	30%	518,571	
	T16 LED 11067	12V 6000K Đèn ba	Cái	258,500	30%	406,214	
	W21 LED 12838 B2 T20	12V - Đỏ	Bộ	418,000	30%	656,857	
	W21/5 LED 12835	12V - Đỏ (demi, lắ	Bộ	418,000	30%	656,857	
	W21 LED 11065 T20	12V 6000K - Trắng	Bộ	473,000	30%	743,286	
	CEA 12956 (Canbus)	12V	Bộ	330,000	30%	518,571	
Halogen							
X-TREMEVISION							
	H1 12258 + 100%	12V 55W 3500K	Bộ	627,000	30%	985,286	
	H11 12362 + 100%	12V 55W 3500K	Bộ	770,000	30%	1,210,000	
	H4 12342 + 100%	12V 60/55W 3500	Bộ	627,000	30%	985,286	
	H7 12972 + 100%	12V 55W 3500K	Bộ	627,000	30%	985,286	
	HB3 9005 + 100%	12V 65W 3500K	Bộ	748,000	30%	1,175,429	
	HB4 9006 + 100%	12V 60W 3500K	Bộ	748,000	30%	1,175,429	
	X-TREMEVISION PLUS						
	H1 12258 + 130%	12V 55W 3700K	Bộ	748,000	30%	1,175,429	
	H4 12342 + 130%	12V 60/55W 3700	Bộ	748,000	30%	1,175,429	
	H7 12972 + 130%	12V 55W 3700K	Bộ	748,000	30%	1,175,429	

DIAMON VISION 5000K						
	H1 12258 DV	12V 55W 5000K	Bộ	726,000	30%	1,140,857
	H11 12362 DV	12V 55W 5000K	Bộ	1,320,000	30%	2,074,286
	H4 12342 DV	12V 60/55W 5000K	Bộ	726,000	30%	1,140,857
	H7 12972 DV	12V 55W 5000K	Bộ	715,000	30%	1,123,571
	H8 12360 DV	12V 55W 5000K	Bộ	1,320,000	30%	2,074,286
	HB3 9005 DV	12V 55W 5000K	Bộ	902,000	30%	1,417,429
	HB4 9006 DV	12V 55W 5000K	Bộ	902,000	30%	1,417,429
CRYSTAL VISION 4300K						
	H1 12258 CVB1	12V 55W 4300K	Bộ	638,000	30%	1,002,571
	H11/WBT10 12362 CV	12V 55W 4300K	Bộ	847,000	30%	1,331,000
	H4 12342 CV(H4&WBT10)	12V 55W 4300K	Bộ	803,000	30%	1,261,857
	H4 12342 CTV	12V 60/55W 4300K	Cái	264,000	30%	414,857
	H7&WBT10 12972 CV	12V 55W 4300K	Bộ	651,200	30%	1,023,314
	H7 12972 CVB1	12V 55W 4300K	Cái	651,200	30%	1,023,314
	HB3 9005 CV	12V 55W 4300K	Bộ	715,000	30%	1,123,571
	HB4 9006 CV	12V 55W 4300K	Bộ	715,000	30%	1,123,571
	HS1 12636 CTV	12V 35/35W	Cái	308,000	30%	484,000
WEATHER VISION 2900K						
	H1 12258 WVS2	12V 55W 2900K	Bộ	671,000	30%	1,054,429
	H7 12972 WVS2	12V 55W 2900K	Bộ	770,000	30%	1,210,000
XENON						
STANDARD						
	D1S 85415 C1	85V 35W 4200K	Cái	1,430,000	30%	2,247,143
	D2S 85122 C1	85V 35W 4200K	Cái	979,000	30%	1,538,429
	D2R 85126 C1	85V 35W 4200K	Cái	979,000	30%	1,538,429
	D3S 42403 C1	42V 35W 4200K	Cái	1,760,000	30%	2,765,714
	D4S 42402 C1	42V 35W 4200K	Cái	1,210,000	30%	1,901,429
	D4R 42406 C1	42V 35W 4200K	Cái	1,265,000	30%	1,987,857
X-TREMEVISION PLUS						
	D1S 85415 +150%	85V 35W 4800K	Cái	1,925,000	30%	3,025,000
	D2S 85122 +150%	85V 35W 4800K	Cái	1,760,000	30%	2,765,714
	D3S 42403 +150%	42V 35W 4800K	Cái	1,980,000	30%	3,111,429
	D4S 42402 +150%	42V 35W 4800K	Cái	1,870,000	30%	2,938,571
ULTIMATE WHITE LED						
	D1S 85415	85V 35W 5000K	Bộ	4,070,000	30%	6,395,714
	D2S 85122	85V 35W 5000K	Bộ	3,630,000	30%	5,704,286
	D3S 42403	42V 35W 5000K	Bộ	4,290,000	30%	6,741,429
PURE WHITE						
	D1S 85415	85V 35W 6000K	Bộ	5,390,000	30%	8,470,000
	D2S 85122	85V 35W 6000K	Bộ	4,290,000	30%	6,741,429
	D3S 42403	42V 35W 6000K	Bộ	6,050,000	30%	9,507,143
	D4S 42402	42V 35W 6000K	Bộ	4,510,000	30%	7,087,143
	D1 85988 Ballast (D1S/D1R; D2S/D2R)	85V 35W	Bộ	2,200,000	30%	3,457,143